

TỈNH ỦY TRÀ VINH
BAN TUYÊN GIÁO

*

Số 22 - HD/BTG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Trà Vinh, ngày 06 tháng 02 năm 2017

LÊN ĐẠT: HUẤU ĐIỀU HỘ, TRÀ VINH
Số: 4271
DEN Ngày: 07/02/17
Chuẩn

HƯỚNG DẪN

Tuyên truyền về kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2016, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2017 và một số chủ trương, chính sách quan trọng về phát triển nền kinh tế và hội nhập kinh tế quốc tế

Năm 2017, là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X; kỷ niệm 25 năm tái lập tỉnh Trà Vinh (5/1992 - 5/2017)...

Thực hiện Hướng dẫn số 22-HD/BTGTW ngày 10/01/2017 của Ban Tuyên giáo Trung ương về tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2016; mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2017 và một số chủ trương, chính sách quan trọng về phát triển nền kinh tế và hội nhập kinh tế quốc tế, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn công tác tuyên truyền cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Giúp cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh nhận thức tình hình trong tỉnh, trong nước và bối cảnh thế giới; những thuận lợi, thách thức, khó khăn của hội nhập quốc tế trong tình hình mới năm 2017; nắm vững các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, tạo sự đồng thuận nhất trí cao về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2017.

2. Tạo sự phấn khởi trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh trước những thành tựu đạt được của tỉnh, sự phát triển của đất nước trong năm 2016; củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước; cỗ vũ hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh phát huy nội lực, vượt qua khó khăn, thách thức, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017.

3. Công tác tuyên truyền kinh tế - xã hội cần triển khai tích cực với nhiều hình thức linh hoạt, sáng tạo; bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp của tỉnh, của Đảng, Nhà nước, sự triển khai thực hiện của các cấp, các ngành; kết hợp lồng ghép với tuyên truyền thành tựu 25 năm tái lập tỉnh và việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tỉnh theo tinh thần đổi mới, thiết thực, hiệu quả.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. **Tuyên truyền Kết luận số 09-KL/TW ngày 19/10/2016 (khóa XII); kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016; mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2017.**

- Làm rõ kết quả đạt được trên các mặt (kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định; lạm phát được kiểm soát; các cân đối lớn của nền kinh tế cơ bản được bảo đảm; môi trường đầu tư, kinh doanh được cải thiện; thực hiện ba khâu đột phá chiến lược và cơ cấu lại nền kinh tế đạt được một số kết quả; văn hóa, xã hội có tiến bộ; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân tiếp tục được cải thiện; quốc phòng, an ninh được tăng cường, chủ quyền quốc gia được giữ vững; công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần nâng cao uy tín và vị thế của nước ta trên trường quốc tế...).

- Khẳng định kết quả đạt được là do có vai trò lãnh đạo của Đảng, sự điều hành của Chính phủ và sự nỗ lực của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân.

- Dự báo tình hình bối cảnh trong nước và thế giới năm 2017, những thuận lợi và khó khăn tác động trước mắt và lâu dài đến nền kinh tế nước ta, trong đó có tinh ta.

- Mục tiêu, các chỉ tiêu chủ yếu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội (đã nêu trong Kết luận số 09-KL/TW, Nghị quyết số 23/2016/QH14 của Quốc hội và Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ).

2. Tuyên truyền Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế.

- Tuyên truyền kết quả đạt được về đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế (kết quả đạt được các mặt thị trường tài chính, xử lý nợ xấu, quản trị doanh nghiệp nhà nước và quản lý vốn đầu tư nhà nước tại doanh nghiệp; quá trình cổ phần hóa, khu vực nông nghiệp, hội nhập quốc tế...). Phản ánh những hạn chế trên các mặt (thực hiện ba khâu đột phá chưa đạt mục tiêu đề ra, cơ cấu lại nền kinh tế triển khai chậm, thiếu đồng bộ, chưa thật sự gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; chưa gắn kết tổng thể với trọng tâm; cơ cấu lại nông nghiệp chưa thực sự gắn với xây dựng nông thôn mới; cơ chế, chính sách điều phối phát triển ngành chưa đủ mạnh...) làm rõ nguyên nhân của hạn chế, yếu kém trong đó làm rõ nguyên nhân chủ quan là việc tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng về đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế ở các cấp, các ngành và địa phương còn thụ động, chậm trễ...

- *Tuyên truyền bốn quan điểm, định hướng đổi mới mô hình tăng trưởng:*

+ Đổi mới mô hình tăng trưởng là để nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế, phát triển nhanh và bền vững toàn diện về cả kinh tế, xã hội và môi trường. Không thúc đẩy tăng trưởng bằng mọi giá, gây tác động xấu đến ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm quốc phòng, an ninh, tiên bộ, công bằng xã hội, giữ gìn môi trường sinh thái.

+ Đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng chú trọng và ngày càng dựa nhiều hơn vào các nhân tố thúc đẩy tăng năng suất lao động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, đặc biệt là phát huy tinh thần yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, trí sáng tạo

của con người Việt Nam và thành tựu khoa học - công nghệ của nhân loại, phát huy mọi tiềm năng, lợi thế của các ngành, lĩnh vực, các địa phương và cả nước.

+ Đổi mới mô hình tăng trưởng gắn kết chặt chẽ với thực hiện ba đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế với trọng tâm ưu tiên là: Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô và các cân đối lớn của nền kinh tế; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh hấp dẫn, thuận lợi cho khởi nghiệp và đổi mới, sáng tạo, nghiên cứu và triển khai ứng dụng khoa học - công nghệ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, trọng dụng nhân tài.

+ Đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế là nhiệm vụ cơ bản, trọng yếu, có ý nghĩa quyết định đối với việc thực hiện mục tiêu phát triển nhanh và bền vững đất nước trong giai đoạn hiện nay. Các cấp ủy đảng, chính quyền từ Trung ương đến địa phương phải kiên trì, kiên quyết lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện. Toàn hệ thống chính trị và toàn dân, nhất là đội ngũ trí thức, các doanh nhân, doanh nghiệp cần chủ động, sáng tạo, tích cực tham gia và có đóng góp to lớn trong việc thực hiện nhiệm vụ này.

- Tuyên truyền một số mục tiêu cụ thể và chủ trương chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế như: Nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành kinh tế vĩ mô; ưu tiên phát triển và chuyển giao khoa học - công nghệ, nhất là khoa học công nghệ hiện đại, coi đây là yếu tố trọng yếu nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của nền kinh tế; đẩy mạnh cơ cấu lại tổng thể các ngành, lĩnh vực kinh tế trên phạm vi cả nước và từng địa phương, doanh nghiệp với tầm nhìn dài hạn, có lộ trình cụ thể; gắn kết chặt chẽ giữa cơ cấu lại tổng thể nền kinh tế với cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực trọng tâm; phát triển mạnh khu vực kinh tế tư nhân Việt Nam cả về số lượng, chất lượng, thực sự là một động lực quan trọng trong phát triển kinh tế; đổi mới cách thức thực hiện liên kết, phối hợp giữa các địa phương trong phát triển kinh tế vùng; thực hiện có hiệu quả quá trình đô thị hóa; đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh; đổi mới phong cách, nâng cao năng lực, hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước.

3. Tuyên truyền Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05/11/2016 về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

- Tuyên truyền những kết quả đạt được khi Việt Nam hội nhập quốc tế; những hạn chế, yếu kém; bối cảnh mới của năm 2017 tác động đến quá trình hội nhập của Việt Nam.

- Tuyên truyền mục tiêu, quan điểm chỉ đạo.

+ *Mục tiêu:* Thực hiện tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, nhằm tăng cường khả năng tự chủ của nền kinh tế, mở rộng thị trường, tranh thủ thêm vốn, công nghệ, tri thức, kinh nghiệm quản lý, bảo đảm phát triển nhanh và bền vững, nâng cao đời sống nhân dân; bảo tồn và phát huy

bản sắc văn hoá dân tộc; giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ; nâng cao uy tín và vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

+ *Quan điểm chỉ đạo:*

Kiên định đường lối đổi ngoại độc lập, tự chủ; đa dạng hoá, đa phương hoá quan hệ quốc tế; chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế vì lợi ích quốc gia- dân tộc là định hướng chiến lược lớn để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Vận dụng sáng tạo các bài học kinh nghiệm và giải quyết tốt các mối quan hệ lớn, nhất là mối quan hệ giữa tính độc lập, tự chủ của nền kinh tế và hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng.

Hội nhập kinh tế là trọng tâm của hội nhập quốc tế; hội nhập trong các lĩnh vực khác phải tạo thuận lợi cho hội nhập kinh tế quốc tế. Hội nhập kinh tế quốc tế là sự nghiệp của toàn dân; doanh nhân, doanh nghiệp, đội ngũ trí thức là lực lượng đi đầu. Nhà nước cần tập trung khuyến khích, tạo điều kiện cho sự phát triển, nâng cao năng lực cạnh tranh của quốc gia, doanh nghiệp và sản phẩm Việt Nam, nâng cao trình độ phát triển của nền kinh tế.

Bảo đảm đồng bộ giữa đổi mới và hội nhập kinh tế quốc tế. Đây mạnh việc đổi mới, hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách; chủ động xử lý các vấn đề nảy sinh; giám sát chặt chẽ và quản lý hiệu quả quá trình thực hiện cam kết trong các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, nhất là trong những lĩnh vực, vấn đề liên quan đến ổn định chính trị - xã hội.

Bảo đảm sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng đối với tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Nâng cao hiệu quả quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tăng cường sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong tiến trình hội nhập quốc tế. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với các tổ chức chính trị - xã hội, đặc biệt là công đoàn, phù hợp với yêu cầu của tình hình mới.

- **Một số chủ trương chính sách lớn**

+ *Chủ trương chính sách chung:*

Xử lý thoả đáng mối quan hệ giữa độc lập, tự chủ và hội nhập kinh tế quốc tế, xây dựng nền kinh tế có khả năng tự chủ cao, ứng phó được với những biến động kinh tế quốc tế; giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, an ninh kinh tế.

Thực hiện đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với cơ cấu lại nền kinh tế, coi đây vừa là tiền đề, vừa là hệ quả của hội nhập kinh tế quốc tế, là giải pháp có tính quyết định để nâng cao nội lực nhằm tận dụng cơ hội, vượt qua thách thức của giai đoạn hội nhập kinh tế quốc tế mới, bảo đảm nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững. Xác định gia tăng xuất khẩu, số lượng và chất lượng thu hút đầu tư nước ngoài, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế là các tiêu chí kinh tế trực tiếp để đánh giá kết quả hội nhập quốc tế về kinh tế.

Tiếp tục thực hiện ba đột phá chiến lược, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho phát triển nhanh và bền vững; thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị trong tình hình mới và thực thi các cam kết quốc tế. Tập trung nghiên cứu, triển khai thực hiện các giải pháp mới có hiệu quả để phát huy sức mạnh tổng hợp và sự sáng tạo của cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân; huy động mạnh mẽ mọi nguồn lực trong và ngoài nước cho đầu tư phát triển.

Trong 5 - 10 năm tới, tập trung khai thác hiệu quả các cam kết quốc tế, xây dựng các cơ chế, chính sách phòng vệ thương mại, phòng ngừa và giải quyết tranh chấp quốc tế; có chính sách phù hợp hỗ trợ các lĩnh vực có năng lực cạnh tranh thấp vươn lên; tăng cường đào tạo, nâng cao năng lực cán bộ, trình độ pháp luật quốc tế, xây dựng hàng rào kỹ thuật, biện pháp phòng vệ chủ động phù hợp.

+ Các chủ trương, chính sách cụ thể: Tăng cường công tác tư tưởng, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp nhân dân về hội nhập kinh tế quốc tế nói riêng và hội nhập quốc tế nói chung; hoàn thiện hệ thống pháp luật và nâng cao năng lực thực thi pháp luật; nâng cao năng lực cạnh tranh; tập trung ưu tiên phát triển nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; tăng cường quốc phòng, an ninh; nâng cao và phát huy hiệu quả uy tín và vị thế quốc tế; bảo vệ và phát huy những giá trị văn hoá dân tộc; giải quyết tốt các vấn đề xã hội; giải quyết tốt các vấn đề môi trường; đổi mới tổ chức, hoạt động của tổ chức công đoàn và quản lý tốt sự ra đời, hoạt động của các tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp.

4. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2016 và mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2017.

4.1. Kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2016: Trong năm 2016, tỉnh Trà Vinh phải đối mặt nhiều khó khăn, thách thức, nhưng toàn Đảng, toàn quân, toàn dân trong tinh nỗ lực, chủ động tranh thủ sự hỗ trợ của Trung ương và các tỉnh, thành bạn, quyết tâm đoàn kết, phấn đấu thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 đạt được nhiều thành tựu quan trọng: Tốc độ tăng trưởng (GRDP) tăng 10,26%; khu vực nông nghiệp phục hồi và cơ bản ổn định, tái cơ cấu kinh tế gắn với xây dựng Nông thôn mới được đẩy mạnh, đến nay đã chuyển đổi 66,7% diện tích theo kế hoạch, chú trọng ứng dụng khoa học kỹ thuật và giảm ô nhiễm môi trường, an toàn thực phẩm; công nghiệp, thương mại - dịch vụ phát triển khá, giá trị sản xuất ngành công nghiệp đạt trên 21 ngàn tỷ đồng, vượt 3,1% kế hoạch, tăng 42% so với cùng kỳ; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tiếp tục đầu tư; huy động nguồn vốn đầu tư toàn xã hội vượt 31,6% kế hoạch; thu ngân sách Nhà nước vượt 29% kế hoạch, tăng 21% so với cùng kỳ. Lĩnh vực văn hóa, giáo dục - đào tạo phát triển toàn diện, chất lượng giáo dục đại học, giáo dục chuyên nghiệp được nâng lên; khoa học - công nghệ có bước phát triển, nhiều đề tài, dự án được ứng dụng vào sản xuất và đời sống; lĩnh vực y tế tiếp tục được đầu tư nâng cấp, chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân được nâng lên; bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu được tăng cường; hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao đáp ứng tốt hơn yêu cầu của các tầng lớp nhân

dân; lĩnh vực thông tin truyền thông, báo chí phát triển, mở rộng đến vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc; quan tâm đào tạo nghề, giải quyết việc làm, kéo giảm tỷ lệ hộ nghèo 2%, bảo đảm an sinh xã hội; chính sách người có công, chính sách dân tộc, tôn giáo được triển khai thực hiện tốt, đời sống vật chất và tinh thần Nhân dân nâng cao. Quốc phòng - an ninh được tăng cường, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

4.2. Mục tiêu tổng quát: Mục tiêu đề ra là tập trung lãnh, chỉ đạo tái cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, trọng tâm là tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng Nông thôn mới, phát triển nông nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao và nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch; tập trung xây dựng kinh tế Hợp tác và Hợp tác xã kiểu mới. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh. Xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ khởi nghiệp phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ. Lãnh đạo tốt việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về văn hóa - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Tăng cường công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, trong quản lý Nhà nước, quản lý xã hội. Kiên quyết phòng, chống tham nhũng lãng phí. Bảo đảm giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, giải quyết tốt khiếu nại, tố cáo. Đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) và Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị, trọng tâm là đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

4.3. Chỉ tiêu: Tổng sản phẩm (GRDP) tăng 12-13% so với năm 2016; Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 540 triệu USD; Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 20.000 tỷ đồng, chiếm 50,7% GRDP; Thu nội địa: 2.280 tỷ đồng; Tỷ lệ hộ nghèo (*theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều*) giảm bình quân 2,5%; trong vùng có đồng đồng bào Khmer giảm 3%; Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị dưới 3%; Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 55%; Số giường bệnh trên một vạn dân (không tính giường trạm y tế xã) đạt 20 giường, 07 bác sĩ/vạn dân; Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn 12,5%; Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 91,78% dân số trở lên; Tỷ lệ hộ sử dụng điện đạt 98,6%; Có ít nhất 07 xã đạt tiêu chí Nông thôn mới; Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%; Chất thải nguy hại được xử lý đạt 98,5%; Tỷ lệ che phủ rừng đạt khoảng 4% diện tích tự nhiên (37,86% diện tích quy hoạch); Tỷ lệ cung cấp nước hợp vệ sinh cho dân số nông thôn đạt 87% (trong đó có 56% dân số nông thôn được dùng nước sạch); Tỷ lệ hộ dân đô thị được cung cấp nước sạch hợp vệ sinh đạt 92%...

4.4. Nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội:

- Tập trung tái cơ cấu kinh tế, trọng tâm là tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng Nông thôn mới, xây dựng phát triển kinh tế hợp tác, hợp tác xã kiều mới.
 - Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại; khởi nghiệp, phát triển công nghiệp, dịch vụ; nâng cao chất lượng doanh nghiệp, cải thiện năng lực cạnh tranh (PCI).
 - Phát triển văn hóa - xã hội, tích cực chăm lo gia đình chính sách, hộ nghèo; thực hiện tốt an sinh xã hội.
 - Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên; trật tự, văn minh đô thị.
 - Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, tinh giản tổ chức, bộ máy, nâng cao trách nhiệm đội ngũ cán bộ công chức; phòng, chống tham nhũng, lãng phí.
- Triển khai, quán triệt và cụ thể hóa thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII); Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.
- Nâng cao trách nhiệm cán bộ chủ chốt, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh

5. Tuyên truyền nội dung các kỳ họp của Quốc hội khóa XIV và nội dung các nghị quyết, luật về lĩnh vực kinh tế - xã hội đã được Quốc hội thông qua và của các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh khóa IX.

6. Tuyên truyền về các hoạt động đối ngoại Nhà nước và ngoại giao Nhân dân, các hoạt động của Việt Nam đăng cai tổ chức Hội nghị cấp cao APEC năm 2017, về Cộng đồng ASEAN, trách nhiệm thực hiện các cam kết quốc tế và các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam đã ký kết.

7. Đẩy mạnh tuyên truyền phong trào thi đua yêu nước. Phát hiện, cổ vũ, biểu dương nhân tố mới và nhân rộng mô hình mới, cách làm hay, điển hình tiên tiến trong lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, nhất là đợt cao điểm chào mừng kỷ niệm 25 năm tái lập tỉnh.

8. Đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch xuyên tạc về tình hình kinh tế - xã hội nước ta, xuyên tạc quan điểm, đường lối phát triển kinh tế - xã hội của Đảng, Nhà nước ta.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy:

- Xây dựng tài liệu tuyên truyền kết quả đạt được năm 2016; mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2017 của tỉnh; phối hợp với các ngành có liên quan biên soạn, phát hành tài liệu tuyên truyền về kinh tế - xã hội của tỉnh; định hướng tuyên truyền các cơ quan báo chí và đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của tỉnh.
- Tiếp tục tham mưu Tỉnh ủy chỉ đạo công tác quán triệt, tuyên truyền các Nghị quyết số 05/NQ-TW, ngày 01/11/2016; Nghị quyết số 06/NQ-TW, ngày 05/11/2016;

Kết luận số 09-KL/TW, ngày 19/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội; Nghị quyết năm 2017 của Tỉnh ủy, thành tựu 25 năm tái lập tỉnh.

- Năm tình hình tư tưởng các tầng lớp nhân dân trong triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

2. Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng tuyên truyền nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 cho các cơ quan báo chí của tỉnh.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: chỉ đạo hướng dẫn tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, du lịch, triển lãm, cổ động trực quan... góp phần quảng bá du lịch, thu hút đầu tư phát triển của tỉnh, của đất nước, tạo không khí phấn khởi trong các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị.

4. Báo, Đài Phát thanh và Truyền hình, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, website các sở, ngành tỉnh, Tạp chí, Tờ tin ngành tỉnh và huyện, thị, thành phố.

- Nâng cao chất lượng chuyên trang, chuyên mục và tăng cường tin, bài phản ánh tình hình triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và khí thế thi đua lao động, sản xuất của các cấp, các ngành, các địa phương.

- Cố vũ động viên các phong trào thi đua yêu nước ở các địa phương trong tỉnh thực hiện có hiệu quả chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017; Phát hiện, biểu dương các tập thể thể, cá nhân điển hình, tiên tiến trong lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội.

- Chủ động trong thông tin, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, doanh nghiệp, người tiêu dùng và góp phần định hướng tư tưởng, dư luận xã hội trước các tình huống kinh tế - xã hội phức tạp, nhạy cảm.

5. Các sở, ngành thuộc lĩnh vực kinh tế-xã hội, như: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ;...

Chủ động phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy để xây dựng kế hoạch và biên soạn và phát hành tài liệu tuyên truyền về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; định hướng dư luận xã hội và báo chí về các chương trình, dự án, sự kiện liên quan trực tiếp đến đời sống Nhân dân liên quan đến ngành, lĩnh vực phụ trách.

6. Ban Tuyên giáo các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy và Tuyên giáo (Tuyên huấn) các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

- Tham mưu cho các cấp ủy chỉ đạo công tác quán triệt, tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội. Đặc biệt quán triệt các quan điểm chỉ đạo trong các Nghị quyết 05-NQ/TW ngày 01/11/2016, Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05/11/2016, Kết luận số 09-KL/TW ngày 19/10/2016; Nghị quyết cấp của Tỉnh ủy và Nghị quyết của cấp ủy năm

2017; Phát động phong trào thi đua yêu nước thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017.

- Năm bắc diễn biến và định hướng tư tưởng, tâm trạng cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp, Nhân dân trên các mặt của đời sống kinh tế - xã hội.

7. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

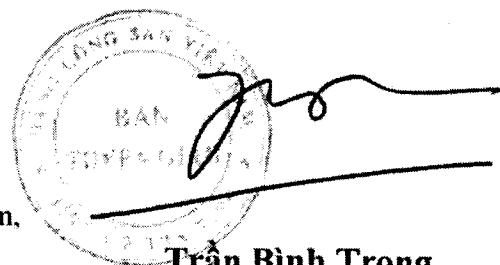
- Tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân, đoàn viên, hội viên tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong mọi lĩnh vực, tạo sự đồng thuận xã hội, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tham gia vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội.

- Tích cực thực hiện và giám sát việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 của tỉnh, ngành, địa phương, cơ sở./.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo TW, | (để b/c)
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các huyện ủy, thành ủy, thị ủy, Đảng ủy TTTU,
- Sở, ban ngành tỉnh,
- Ban Tuyên giáo các huyện, thị, thành phố,
- Tuyên huấn các Đảng ủy TTTU,
- Ngành tỉnh, huyện, thị, thành phố có tạp chí, tờ tin,
- Lãnh đạo Ban,
- Lưu TT.

TRƯỞNG BAN



Trần Bình Trọng